

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày: 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đ Thành

Bà Trần Thị Đẹp

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Nhân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 21 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P sinh năm 1994 tại Thành phố H; nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị T; có vợ và 01 con; tiền sự: không; tiền án: ngày 29/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 23/10/2019).

Nhân thân: ngày 06/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 08 (tám) ngày tính từ ngày tuyên án 06/4/2012 về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2012/HSST ngày 06/4/2012 (chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/9/2012).

- Ngày 20/6/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2011 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự

năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2012/HSST ngày 20/6/2012 (chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/6/2013; chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2013).

- Ngày 22/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2015 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 22/01/2016 (chấp hành xong hình phạt ngày 13/3/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm tháng 5/2016).

- Ngày 03/8/2017, bị Công an xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 12 năm 2019 đến nay. Có mặt

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn P: ông Cao Quang Tú là Luật sư Công ty Luật hợp danh Nam Việt Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt

Bị hại:

1. Ông Lê Trương D, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp 6, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

3. Bà Trần Thị Kiều O, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp 5A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp 5, xã T huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Trần Văn Ch, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Đ L, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

4. Anh Nguyễn Đỗ Anh Ph, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

5. Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp 5, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

6. Anh Nguyễn Đỗ Anh P1, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

7. Anh Lương Sĩ N, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

8. Anh Trịnh Xuân H1, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp 2, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

9. Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp 5, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

10. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

11. Anh Trần Hoàng S, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp 3, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1994, có hộ khẩu thường trú (HKTT) tại ấp 1, xã T huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương có nhân thân xấu. Từ năm 2012 đến năm 2019, P đã bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/10/2019, Nguyễn Văn P chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa P sinh sống, đến ngày 10 tháng 12 năm 2019, P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Đêm ngày 10 tháng 12 năm 2019, Nguyễn Văn P cùng bạn gái tên Nh (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) đến thuê nhà nghỉ tại khu vực ngã ba Bến Trám thuộc xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (không xác định địa chỉ cụ thể) để nghỉ. Sau đó, Nh đi về trước nên P không có xe về nên đến khoảng 06 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2019, P gọi điện cho bạn là Trần Văn H, sinh năm 1999, HKTT tại ấp 5, xã T huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đến chờ P về.

Khoảng 07 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2019, H điều khiển xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 đến để chờ P về. Khi đến nơi, P điều khiển xe mô tô nói trên chờ H về nhà tại xã T huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Trên đường đi, P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhưng không cho H biết nên giả vờ nói với H là đi đến nhà ông Chung và ông Đạt trước đây đi nghĩa vụ Công an tại Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương mà P biết khi bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương vào năm 2015. Khi chạy ngang qua nhà của bà Trần Thị Kiều O, sinh năm 1985, HKTT tại ấp 5A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, P dừng xe trên lề đường phía trước nhà bà O và nói H đứng chờ để P vào hỏi đường đến nhà ông Chung và ông Đạt. Sau đó, P đi vào bên trong nhà, vô phòng ngủ của bà O lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu xám rồi giấu vào lưng quần phía trước bụng rồi đi ra lên xe chờ H về chạy về hướng xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Khi P chở H chạy ngang qua nhà của ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1987, HKTT tại ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. P thấy nhà ông H mở cửa nhưng không có người trông coi nên P dừng xe trên lề đường phía trước nhà ông H và nói H đứng chờ để P vào hỏi đường đến nhà ông Chung và ông Đạt. Sau đó, P đi vào phòng khách nhà ông H thì thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 để trên bàn nên P lấy trộm điện thoại trên bỏ vào túi quần. Ngay sau đó, em vợ của ông H là ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997, HKTT tại ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đi từ ngoài đường vào hỏi P: “anh đi đâu đây?” thì P nói: “Đi hỏi nhà ông Chung và ông Đạt trước đây đi nghĩa vụ Công an tại Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương” nên ông Tr nói cho P biết nhà của ông Chung và ông Đạt ở gần Ngã tư Tân Long rồi chỉ đường cho P đi. Sau đó, P đi ra điều khiển xe chở H chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Sau khi P bỏ đi, ông Tr thấy P có biểu hiện nghi vấn nên khi ông H vừa từ trong nhà tắm đi ra, ông Tr kể lại cho ông H biết sự việc trên và nói ông H kiểm tra thì phát hiện bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 nên ông Tr gọi điện đến Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc và đặc điểm P tiện, đặc điểm đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi tiếp nhận tin báo của ông H, ông Lê Trương D, sinh năm 1992, HKTT tại ấp 6, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là Phó trưởng Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã phân công ông Trần Văn Ch, sinh năm 1989, HKTT tại ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, ông Nguyễn Đ L, sinh năm 2001, HKTT tại ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ông Ch và ông L là công an viên Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), ông Nguyễn Đỗ Anh Ph, sinh năm 1996, HKTT tại ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và ông Nguyễn Thế Đ, sinh năm 2000, HKTT tại ấp 5, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ông Phú và ông Đ là dân quân xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) tổ chức chốt chặn trên đoạn đường trước Nông trường cao su Lai Uyên.

Còn ông Lê Trương D cùng với ông Nguyễn Đỗ Anh Ph¹, sinh năm 1996, HKTT tại ấp 1, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ông Phước là dân quân xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), ông Lương Sĩ Ng, sinh năm 1990, HKTT tại ấp 7, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, ông Trịnh Xuân H1, sinh năm 1992, HKTT tại ấp 2, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ông Ng và ông H1 là công an viên Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1994, HKTT tại ấp 5, xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (ông H là dân quân xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) tổ chức chốt chặn trên đoạn đường trước trụ sở Công an xã Tân Long.

Khi ông Trần Văn Ch, Nguyễn Đ L, Nguyễn Đỗ Anh Ph và Nguyễn Thế Đ đến điểm chốt trước Nông trường cao su Lai Uyên được khoảng 05 phút thì phát hiện Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô chở Trần Văn H ngồi phía sau nên ông Ch bước ra lề đường rồi giơ tay, ra tín hiệu cho P dừng xe nhưng P không chấp hành mà điều khiển xe lách vào lề đường bên phải rồi tăng ga bỏ chạy về hướng

UBND xã Tân Long thì ông Ch rút khẩu súng bắn đạn cao su bắn 02 phát súng chỉ thiên nhưng P vẫn không dừng xe mà tăng ga bỏ chạy nên ông Ch gọi điện báo cho ông D biết rồi ông Ch cùng với ông Phú, ông L và ông Đ chạy xe truy đuổi P.

Khi phát hiện Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô chở Trần Văn H ngồi phía sau cách chốt chặn nơi ông D, ông Phước, ông Nguyên, ông H1 và ông H đứng khoảng 150 mét thì ông D đi ra đứng sát lề đường bên phải và giơ tay, ra tín hiệu yêu cầu P dừng xe lại nhưng P vẫn không giảm tốc độ nên khi xe của P còn cách 100 mét, ông D bước ra bên ngoài, giơ súng bắn đạn cao su bắn 01 phát súng chỉ thiên để P dừng lại nhưng P không chấp hành mà điều khiển xe mô tô đâm trực diện vào người ông D làm P, H, ông D và mô tô ngã xuống đường. Nguyễn Văn P bị bắt giữ ngay sau đó, còn ông Lê Trương D và Trần Văn H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Ông H bị thương nhẹ nên xuất viện ngày 11 tháng 12 năm 2019 còn ông D bị thương tích nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 26/12/2019 thì xuất viện.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã tạm giữ: 01 viên đạn; 01 khẩu súng bắn đạn cao su nhãn hiệu SDN-E112; 03 vỏ đạn cao su; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng; 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám; 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5; 01 xe mô tô (kiểu dáng Suzuki Sport) màu đỏ - trắng biển số 59T2 – 022.78; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu vàng gold; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 giấy Chứng minh nhân dân số 281206613 mang tên Nguyễn Văn P do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 15/12/2014; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014674 của xe mô tô (kiểu dáng Suzuki Sport) màu đỏ - trắng biển số 59T2 – 022.78 mang tên Lê Đình Đốc.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 20/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương kết luận:

- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad, màu xám, có giá trị là 1.000.000 (một triệu) đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu trắng, có giá trị là 2.000.000 (hai triệu) đồng.
- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei, màu xám, có giá trị là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.
- 01 điện thoại di động Samsung A5, màu bạc, có giá trị là 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Bản kết luận giám định thương tích số 80/2020/GDPY ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương đầu, mặt: xây xát da vùng mặt + mí mắt phải, đã lành.

- Chấn thương gãy kín thân xương + liên mấu chuyển xương đùi phải, đã phẫu thuật kết hợp xương.

- Vết thương mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải 3 x 1cm, vết thương mặt trước cẳng chân phải 10 x 0,5cm, sọc lành, gãy hở 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải đã phẫu thuật kết hợp xương chày, hạn chế vận động chân phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50% theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019”.

Bản kết luận giám định số 138/SKSM-PC09 ngày 30/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 có:

- Số khung đóng dưới yên xe; MHDBF13LWJ605067 là số đóng mới.
- Số khung đóng trên cổ xe: BE13D-TH161859 là số nguyên thủy.
- Số máy: F125-ID605661 là số đóng mới.
- Số máy sau giám định: F12.?.-?.45?46 là số nguyên thủy.

(dấu “?” là chữ số mài phá số sâu không đọc được số).

Đối với Trần Văn H đi chung với Nguyễn Văn P tại thời điểm Nguyễn Văn P thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định: H được P gọi đến để đón P về, P không nói cho H biết mục đích trộm cắp tài sản của P và H không thấy hành vi trộm cắp của P. Khi bị lực lượng Công an chốt chặn thì Nguyễn Văn P là người trực tiếp điều khiển xe đã không giảm tốc độ và đâm thẳng vào người ông Lê Trương D, H hoàn toàn không biết mục đích và ý định của P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã giao trả: 01 viên đạn; 01 khẩu súng bắn đạn cao su nhãn hiệu SDN-E112; 03 vỏ đạn cao su cho Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lê Trương D yêu cầu Nguyễn Văn P bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền là 68.000.000 (sáu mươi tám triệu) đồng. Hiện tại, Nguyễn Văn P chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 124/CT-VKS.P2 ngày 25 tháng 12 năm 2020, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” (chưa đạt) và “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 123, Điều 15 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” (chưa đạt) và “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 123, Điều 15 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành

vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P với mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Giết người”; mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 13 năm 03 tháng đến 14 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu xám của bà Trần Thị Kiều O; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 của ông Nguyễn Chí H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu vàng gold của Trần Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh và 01 giấy chứng minh nhân dân số 281206613 mang tên Nguyễn Văn P; 01 xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 và Giấy chứng nhận đăng ký xe đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn P: Đồng ý với tội danh và điều khoản như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, mức hình phạt của Viện Kiểm sát đề nghị là quá nặng, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật kém, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo 01 mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố, không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về đoàn tụ với gia đình để nuôi D mẹ già và chăm lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận ngày 11 tháng 12 năm 2019, Nguyễn Văn P có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 01 điện thoại di động Samsung A5, màu bạc của ông Nguyễn Chí H. Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu trắng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei, màu xám bị thu giữ khi bị bắt không phải bị cáo lấy trộm của bà Trần Thị Kiều O mà do bị cáo nhận cầm đồ của một người tên Cường là bạn quen biết ngoài xã hội

(không rõ nhân thân lai lịch); trên đường đi về bị cáo có thấy lực lượng Công an xã chốt chặn và ra tín hiệu dừng xe, do khi tham gia giao thông không đội nón bảo hiểm và xe không có kính chiếu hậu nên bị cáo sợ bị bắt do đó bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 chạy với tốc độ cao để không bị bắt, bị cáo xác nhận thương tích của bị hại D là do bị cáo gây ra khi bị hại bị trượt chân té ngã, bị cáo không có ý định giết người như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, các bị hại, các kết luận giám định, lời khai người làm chứng ông Trần Văn H (bút lục từ 233 đến 240), Biên bản đối chất ngày 12/6/2020 (bút lục 294, 295); Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 177, 178), dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện và truy đuổi, Nguyễn Văn P đã điều khiển xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 chạy với tốc độ cao vượt qua các điểm chốt chặn, không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của lực lượng đang thi hành công vụ đâm trực diện vào người của ông Lê Trương D là Phó Trưởng Công an xã Tân Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương gây thương tích cho ông D với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%. Đối với 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám bị thu giữ khi bị bắt, bị cáo không thừa nhận lấy trộm của bà Trần Thị Kiều O mà do bị cáo nhận cầm của một người tên Cường nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh việc cầm cố tài sản; số tài sản do bị cáo chiếm đoạt và bị thu giữ khi bị bắt là phù hợp với đơn tố giác bị mất trộm và lời khai của bị hại bà Trần Thị Kiều O; tại bản kết luận định giá tài sản, số tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 4.800.000 (bốn triệu tám trăm nghìn) đồng. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Giết người” (chưa đạt) quy định tại điểm d khoản 1 Điều 123, Điều 15 và “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ tư lợi, tham lam, thích hưởng thụ nhưng lười lao động, bị cáo P đã lén lút thực hiện việc trộm cắp tài sản của bà O, ông H, sau khi bị phát hiện bị cáo không dừng lại theo hiệu lệnh, yêu cầu của những người đang thực thi công vụ mà tiếp tục có hành vi dùng xe mô tô chạy với tốc độ cao đâm trực diện vào người ông D nhằm để tránh khỏi sự truy bắt thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng xe chạy với tốc độ cao đâm trực diện vào người bị hại là rất nguy hiểm có thể dẫn đến chết người nhưng vẫn thực hiện, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/01/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp

tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nhưng còn hạn chế nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Lê Trương D số tiền là 68.000.000 (sáu mươi tám triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu xám của bà Trần Thị Kiều O; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 của ông Nguyễn Chí H là tài sản do bị cáo trộm của các bị hại cần giao trả lại cho các bị hại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu vàng gold là tài sản của ông Trần Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội cần giao trả lại cho ông H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh; 01 giấy chứng minh nhân dân số 281206613 mang tên Nguyễn Văn P là tài sản và giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội cần giao trả lại cho Nguyễn Văn P.

- 01 xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển số kiểm soát 59T2 – 022.78 là P tiện thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014674 của xe mô tô (kiểu dáng Suzuki Sport) màu đỏ - trắng biển số 59T2 – 022.78 mang tên Lê Đình Đốc không xác định được nguồn gốc và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Giết người” (chưa đạt) và “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 123, Điều 15 và khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”; 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo Nguyễn Văn P phải chấp hình phạt chung cho cả 02 tội là 13 (mười ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), các Điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Trương D số tiền là 68.000.000 (sáu mươi tám triệu) đồng chi phí điều trị thương tích.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Suzuki Sport) mang biển kiểm soát 59T2 – 022.78, Số khung đóng dưới yên xe: MHDBF13BLWJ605067, số khung đóng trên cổ xe: BE13D-TH161859 là số nguyên thủy, số máy: F125-ID605661 là số đóng mới, số máy sau giám định: F12.?.-?.45?46 là số nguyên thủy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014674 của xe mô tô 59T2 – 022.78 mang tên Lê Đình Độc.

- Trả lại cho bà Trần Thị Kiều O 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia màu trắng; 01(một) máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu xám số model: T1-701u; 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Ipad màu trắng xám, số serial: F7TLN1TKF196;

- Trả lại cho ông Nguyễn Chí H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng gold, có ốp lưng màu đen bị bể, số Imel: 357766/07/558149/1;

- Trả lại cho ông Trần Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu vàng gold, bị hư hỏng bể mặt kính, số Imel: 355436075022654;

- Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám số model: A1688; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, có ốp nhựa trắng và 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 281206613 tên Nguyễn Văn P do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 15/12/2014.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

5. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu

200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (3);
- Bị hại;
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Lộc